

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

**Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội
HĐND Thành phố về dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố ban hành
Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc
lĩnh vực Lao động Thương binh và Xã hội của thành phố Hà Nội**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ Báo cáo số 121/BC-BVHXXH ngày 28/11/2023 của Ban Văn hóa-Xã hội – HĐND Thành phố về việc thẩm tra đối với Tờ trình và dự thảo Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội. Sau khi nghiên cứu ý kiến thẩm tra, UBND Thành phố tiếp thu và báo cáo bổ sung, giải trình làm rõ một số nội dung như sau:

Nội dung 01: *Đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 2857/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của UBND Thành phố ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội của thành phố Hà Nội? Cơ sở đề xuất những danh mục cần sửa đổi, bổ sung và ban hành?*

UBND Thành phố báo cáo giải trình như sau:

1. Kết quả thực hiện Quyết định số 2857/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của UBND Thành phố:

Thực hiện Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 27/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội; ngày 18/5/2017, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 2857/QĐ-UBND ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Lao động Thương binh và Xã hội của thành phố Hà Nội gồm 18 dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Lao động Thương binh và Xã hội (02 dịch vụ thuộc nhóm dịch vụ chăm sóc Người có công; 04 dịch vụ thuộc nhóm dịch vụ giáo dục nghệ nghiệp; 03 dịch vụ thuộc nhóm việc làm; 03 dịch vụ thuộc nhóm trợ giúp xã hội và bảo trợ trẻ em; 03 dịch vụ thuộc nhóm phòng, chống tệ nạn xã hội; 02 dịch vụ thuộc nhóm lĩnh vực xã hội trong cơ sở bảo trợ xã hội; 01 dịch vụ thuộc nhóm an toàn, vệ sinh lao động).

Sau 06 năm thực hiện Quyết định số 2857/QĐ-UBND, với sự chỉ đạo quyết liệt của UBND Thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - cơ quan được giao nhiệm vụ triển khai thực hiện các danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội đã tập trung, bám sát các văn bản hướng dẫn, triển khai của các cơ quan có thẩm quyền để xây dựng Kế hoạch định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước áp dụng trong lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội; ban hành Quyết định thành lập và thông báo phân công nhiệm vụ cho thành viên Ban chỉ đạo xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước áp dụng trong lĩnh vực của ngành và báo cáo UBND Thành phố về lộ trình triển khai thực hiện việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước áp dụng trong lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội. Kết quả thực hiện như sau:

(1). Đối với dịch vụ sự nghiệp công chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật:

Ngày 20/7/2023, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có Văn bản số 3126/SLĐTBXH-KHTC gửi Sở Tài chính đề nghị thẩm định định mức chi phí làm cơ sở xây dựng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội áp dụng đối với 02 Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng người tâm thần trực thuộc. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã hoàn thành gửi Sở Tài chính thẩm tra, tổng hợp trình UBND Thành phố theo quy định, hoàn thành trong năm 2023.

(2). Đối với dịch vụ sự nghiệp công đã có định mức kinh tế - kỹ thuật:

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai xây dựng đơn giá dịch vụ đào tạo đối với 30 nghề trình độ sơ cấp, dưới 03 tháng theo định mức kinh tế - kỹ thuật đã được UBND Thành phố ban hành. Sở Tài chính đã thẩm định giá dịch vụ với 30 nghề này. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu trình UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết giá dịch vụ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp vào kỳ họp cuối năm của HĐND Thành phố. Tháng 10/2023, UBND Thành phố đã ban hành Bộ định mức kinh tế - kỹ thuật về đào tạo của 10 nghề trình độ sơ cấp áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (đợt 3) và dự kiến sẽ trình HĐND Thành phố ban hành giá dịch vụ của 10 nghề này trong năm 2024.

2. Một số khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện Quyết định số 2857/QĐ-UBND như sau:

(1). Việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật làm cơ sở xây dựng đơn giá dịch vụ sự nghiệp công ở một số nhóm dịch vụ chưa được Bộ chủ quản ban hành dẫn đến khó khăn khi thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

(2). Tại mục 1 Điều 2 Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 27/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm “*Phối hợp với Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành khung giá và giá các loại hình dịch vụ để áp dụng cho các đối tượng thụ hưởng dịch vụ sử dụng ngân sách nhà nước*”. Tuy nhiên, đến nay Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa ban hành khung giá và giá các loại hình dịch vụ để áp dụng cho các đối tượng. Do vậy, UBND Thành phố chưa có cơ sở ban hành đơn giá các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý. Hiện nay, UBND Thành phố giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan vận dụng Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/2/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa dịch vụ để thực hiện tính giá. Tuy nhiên khi áp dụng Thông tư số 25/2014/TT-BTC để thực hiện tính giá các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý gặp rất nhiều khó khăn và vướng mắc về đơn giá tiền lương, tính khấu hao tài sản không thể xác định được.

(3). Một số danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước đã được ban hành không còn phù hợp với thực tiễn. Vì vậy trong quá trình triển khai thực hiện còn nhiều khó khăn về căn cứ pháp lý, cơ sở xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật.

(4). Trong lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội có rất nhiều mảng hoạt động, nhiều nghiệp vụ, loại hình đặc thù khác nhau (*Tệ nạn xã hội, Người có công, Bảo trợ xã hội, trẻ em, Dạy nghề, việc làm...*), các đối tượng do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý tại các cơ sở trên được Nhà nước hỗ trợ toàn bộ, được hưởng kinh phí nuôi dưỡng theo các mức khác nhau tương ứng với từng loại đối tượng, nhu cầu dinh dưỡng, nhu cầu về chăm sóc y tế cũng như trang thiết bị y tế và phục hồi chức năng, đồ dùng sinh hoạt... do vậy việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá gặp rất nhiều khó khăn.

3. Về cơ sở đề xuất, xây dựng danh mục và yêu cầu với danh mục đề xuất:

Tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 và điểm a khoản 2 Điều 4 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021, Chính phủ đã quy định các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu, danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên các lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực Lao động Thương binh và Xã hội.

Tại Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: “*Ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước; danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích, thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định tại Điều 5 Nghị định này cho phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ*”.

Để đảm bảo các nhiệm vụ được triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế, theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân giao. Do đó, cần thiết phải sửa đổi, ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Lao động Thương binh và Xã hội của thành phố Hà Nội. Các Danh mục đề xuất ban hành thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn Thành phố không trùng lặp nhiệm vụ, có tính khả thi, phù hợp với thực tế và khả năng thực hiện. Danh mục được ban hành sẽ là căn cứ thực hiện xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá để đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ.

Nội dung 02: *Làm rõ thêm những điểm khác giữa danh mục tại Tờ trình của UBND Thành phố và danh mục tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, cụ thể:*

- Theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, lĩnh vực sự nghiệp lao động, thương binh và xã hội gồm 06 dịch vụ: (1) Dịch vụ chăm sóc người có công; (2) Dịch vụ việc làm; (3) Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; (4) Dịch vụ trợ giúp xã hội và bảo vệ chăm sóc trẻ em, dịch vụ xã hội trong cơ sở bảo trợ xã hội; (5) Dịch vụ phòng, chống tệ nạn xã hội; (6) Dịch vụ an toàn vệ sinh lao động.

Tuy nhiên, tại Tờ trình của UBND Thành phố **chưa đề xuất** 03 nhóm dịch vụ: (1) Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; (2) Dịch vụ xã hội trong cơ sở bảo trợ xã hội; (3) Dịch vụ về an toàn vệ sinh lao động theo quy định tại Phụ lục I, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Đối với lĩnh vực sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp, theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP, gồm có 04 dịch vụ: (1) Dịch vụ đào tạo trình độ cao đẳng; (2) Dịch vụ đào tạo trình độ trung cấp; (3) Dịch vụ đào tạo sơ cấp nghề, đào tạo nghề dưới 3 tháng; (4) Dịch vụ đào tạo nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

Tại Tờ trình của UBND Thành phố đề xuất 04 dịch vụ đối với lĩnh vực này, tuy nhiên, **chưa đề xuất** Dịch vụ đào tạo nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định tại Phụ lục I, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

UBND Thành phố báo cáo giải trình như sau:

1. Tại Tờ trình của UBND Thành phố **chưa đề xuất** 03 nhóm dịch vụ: (1) Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; (2) Dịch vụ xã hội trong cơ sở bảo trợ xã hội; (3) Dịch vụ về an toàn vệ sinh lao động theo quy định tại Phụ lục I, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, vì các lý do sau:

- Nhóm dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài: Tại Quyết định số 1051/QĐ-LĐTBXH ngày 10/8/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội có ban hành 06 dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước

trong lĩnh vực việc làm không có dịch vụ đưa người lao động đi làm việc tại nước ngoài. Dịch vụ này do các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài (doanh nghiệp dịch vụ) là công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh được thành lập và hoạt động theo **Luật Doanh nghiệp** triển khai thực hiện.

- Nhóm dịch vụ xã hội trong cơ sở bảo trợ xã hội (*gồm Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng dài hạn cho đối tượng tự nguyện sống; Dịch vụ công tác xã hội và chăm sóc ban đầu cho đối tượng tự nguyện*): Hiện tại, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa có quy định đối với đối tượng tự nguyện sống tại các cơ sở tại bảo trợ xã hội, đồng thời 02 dịch vụ này không do ngân sách nhà nước đảm bảo. Do vậy, UBND Thành phố đề xuất bỏ 02 danh mục dịch vụ thuộc nhóm dịch vụ xã hội trong cơ sở xã hội ra khỏi danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Nhóm dịch vụ Huấn luyện An toàn – Vệ sinh lao động: Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động; Thông tư số 37/2005/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2005 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn công tác huấn luyện An toàn – Vệ sinh lao động quy định hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động sẽ do các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp đủ điều kiện và được Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội cấp phép hoạt động thực hiện. Giá cung cấp dịch vụ huấn luyện là do sự thỏa thuận giữa đơn vị cung cấp dịch vụ và doanh nghiệp có đối tượng cần huấn luyện.

2. Tại Tờ trình của UBND Thành phố đề xuất 04 dịch vụ đối với lĩnh vực này, tuy nhiên, **chưa đề xuất** Dịch vụ đào tạo nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định tại Phụ lục I, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP:

Tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ “*Xây dựng và ban hành danh mục các ngành, nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; danh mục ngành, nghề khó tuyển sinh nhưng xã hội có nhu cầu*”. Tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP quy định về thẩm quyền của UBND cấp tỉnh: “*Chỉ đạo tổ chức đào tạo các ngành nghề chất lượng cao. Tổ chức xây dựng, phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật; định mức chi phí đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng đối với các ngành, nghề do địa phương đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo. Đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn*”. Như vậy, thẩm quyền ban hành danh mục dịch vụ công các ngành, nghề độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành.

Nội dung 03. Rà soát, chỉnh sửa tên các dịch vụ đảm bảo theo quy định tại phụ lục I kèm theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 27/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Nội dung 04: Đề nghị rà soát các nhiệm vụ đề xuất ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội, lưu ý tên dịch vụ phải đảm bảo phù hợp với nội dung nhiệm vụ cụ thể cần tổ chức thực hiện, đảm bảo không trùng lặp nhiệm vụ, đảm bảo tính khả thi, phù hợp với thực tế và khả năng thực hiện việc xây dựng định mức kinh tế- kỹ thuật, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công theo lộ trình tính giá để làm cơ sở đấu thầu, đặt hàng theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ sau khi được HĐND Thành phố thông qua.

UBND Thành phố báo cáo giải trình gộp 02 nội dung 3, 4 như sau

Trên cơ sở thực tiễn triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn cần tổ chức thực hiện, UBND Thành phố đã giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát kỹ **26 danh mục** dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn Thành phố (tên gọi và nhiệm vụ) đảm bảo phù hợp thực tế, có tính khả thi không trùng lặp nhiệm vụ và có khả năng thực hiện việc xây dựng định mức kinh tế- kỹ thuật, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công theo lộ trình tính giá để làm cơ sở đấu thầu, đặt hàng theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ sau khi được HĐND Thành phố thông qua.

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình, làm rõ các ý kiến, kiến nghị tại Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa Xã hội HĐND Thành phố về Tờ trình và dự thảo Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội. UBND Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết nghị thông qua./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- TT Thành ủy (b/c);
- TT HĐND Thành phố (b/c);
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT UBND TP Vũ Thu Hà;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Sở Lao động - TB&XH;
- VPUB: CVP, các PCVP,
Phòng KGVX, TH;
- Lưu: VT.

Vũ Thu Hà